

Số: 132/2021/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 18 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 167/2021/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 giữa chị Thái Thị C, sinh năm 1985; Địa chỉ: ấp 4, xã Gáo G, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp và anh Nguyễn Thanh M, sinh năm 1991; Địa chỉ: ấp 6, xã Gáo G, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thái Thị C và anh Nguyễn Thanh M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị C và anh Nguyễn Thanh M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Thái Thị C được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Lan A, sinh ngày 23/12/2017. Anh Nguyễn Thanh M không phải cấp dưỡng nuôi con do chị C không yêu cầu.

Anh Nguyễn Thanh M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Thái Thị C đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012442, ngày 05 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Như vậy, chị Thái Thị C còn được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TA Tỉnh;
- Đường sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Hà